

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
T PHỐ V
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2017/HSST
Ngày 28 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN T PHỐ V, TỈNH VĨNH PHÚC

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Đỗ Thị Ngọc Hoan

- Bà Vũ Thị Kim Dung

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thao – Thư ký Tòa án nhân dân T phố V.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân T phố V tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2017/HSST ngày 25/8/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2017/QĐXX ngày 15 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D (tên gọi khác: Ba D), sinh năm 1987; nơi cư trú: Khu 9, phường NQ, T phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; bố đẻ: Nguyễn Công V; mẹ đẻ: Lại Thị D (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Ngọc M; con: có 01 con, sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: 01. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000251/QĐ-XPHC ngày 08/4/2016 của Công an T phố V xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Nguyễn Văn D về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, mức phạt 2.500.000đ. Ngày 29/4/2016, D đã nộp phạt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/6/2017 đến ngày 11/8/2017 được thay thế biện pháp tạm giam, áp dụng biện pháp cho bảo lãnh (có mặt).

- Người bị hại: Anh Nguyễn Tiến T (tên gọi khác T Bẹt), sinh năm 1984 và chị Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1991; điều trú tại: Ngõ 7, đường TQT, phường NQ, T phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Cấn H1 (tên gọi khác Hoàng Anh); sinh năm 1987; trú tại: Khu 6, phường ĐĐ, T phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã KQ, huyện TT, T phố Hà Nội (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Anh Vũ H2 (tên gọi khác QT); sinh năm 1982; trú tại: Khu 6, phường Ngõ Quyền, T phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

+Anh Hoàng Xuân T3; sinh năm 1977; trú tại: Khu 14, phường LB, T phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Dương Đức H; sinh năm 1990; trú tại: Khu 12, phường NQ, T phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân T phố V, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 13/3/2017, sau khi uống rượu ở quán, Vũ H2 (tên gọi khác QT) điều khiển xe ô tô đưa anh Vũ Mạnh Th, sinh năm 1978, ở khu 10, phường NQ, T phố V và anh Hoàng Xuân T3, sinh năm 1977, ở khu 14, phường LB, T phố V về nhà. Khi đến gần nhà anh Th, H2 nảy sinh ý định vào nhà anh Nguyễn Tiên T (T Bẹt) để nói chuyện về mâu thuẫn giữa anh và anh T. H2 dừng xe ở đầu ngõ 7, đường TQ Tuấn rồi cùng anh Th và anh T3 đi vào nhà anh T. Tại cổng nhà anh T, H2 chửi anh T đồng thời dùng tay không tát anh T 02 cái vào mặt và du đẩy làm anh T ngã ra cổng. Thấy vậy chị Nguyễn Thị Thu N (vợ anh T) đang ở trong nhà liền gọi điện thoại cho Cán H1 (HA) - là nhân viên quán cầm đồ của anh T, để báo Cán H1 đến can ngăn nhưng H1 không nghe máy. Không gọi được cho H1, chị N liền chạy ra và cùng anh T3, anh Th đến can ngăn thì H2 không đánh anh T nữa. Sau đó, H2 điều khiển xe ô tô chở T3 và anh Th đến Quảng Trường Vĩnh Phúc thuộc phường KQ, T phố V chơi.

Sau khi H2 đi khỏi, anh T vào nhà được vài phút thì Cán H1 gọi điện thoại cho anh T hỏi: “Anh đi uống rượu đâu chị N gọi không được?”. Anh T nói: “Đâu, chả biết QT kiểu gì lại đánh anh vài cái nhưng không sao”. H1 nói: “Em đang ở Hà Nội, để em về xem thế nào”, anh T nói không phải về, tuy nhiên H1 vẫn điều khiển xe ô tô một mình từ Hà Nội về V. Trên đường về V, H1 gọi điện thoại cho anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1988, ở: Khu 10, phường ĐĐ, T phố V – là nhân viên quán cầm đồ của anh T, mục đích để báo V đến nhà anh T xem anh T bị đánh thế nào nhưng anh V không nghe máy. H1 liền gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1992, ở thị trấn HC, huyện BX - trước đây là nhân viên quán cầm đồ của anh T nhưng đã nghỉ việc (hiện thuê trọ tại đường NCT, phường ĐĐ, T phố V), báo anh D đến cửa hàng cầm đồ gọi V đến xem anh T bị đánh thế nào. Anh D đồng ý và gọi điện thoại cho anh V báo đến phòng trọ của anh D để cùng đến nhà anh T hỏi xem bị đánh thế nào.

Khi Vũ H2, anh Th và anh T đến Quảng Trường Vĩnh Phúc thì gặp Nguyễn Văn D và Dương Đức H3 đều là em xã hội của Vũ H2. Cả nhóm ngồi chơi đến khoảng gần 04 giờ cùng ngày thì H2 rủ Th, T3, D và H3 về quán bún chả của chị Nguyễn Thị Ph ở số nhà 12, đường NQ, phường NQ để ăn sáng. Đến quán chị Ph, H2 cùng T3, Th, D đi vào quán ngồi, còn H2 đi về nhà. Một lát sau, anh Nguyễn Khắc H3, sinh năm 1965, là em trai chị Ph đến ngồi uống rượu cùng với nhóm H2.

Khoảng 03 giờ 20 phút cùng ngày, Cán H1 về đến V, H1 điều khiển xe ô tô đến quán cầm đồ của anh T thì không thấy anh V ở quán, H1 gọi điện cho anh D hỏi đến nhà anh T chưa thì D nói đang đợi V. Sau đó, H1 lấy 01 con dao dạng đao dài 59cm, trong đó lưỡi đao dài 42,5cm, chiều rộng nhất của lưỡi là 6,9cm; chuôi đao bằng kim loại dài 16,5cm, được ốp gỗ 02 bên (là đao của H1 mua từ trước cất giấu tại quán cầm đồ) rồi điều khiển xe ô tô đi đến nhà anh T. Đến đầu ngõ 7, đường TQT, H1 để xe ô tô ở ngoài đường rồi cầm con dao đi bộ vào nhà anh T. H1 dựng đao ở góc ngoài cổng rồi gọi anh T ra mở cổng. H1 đi vào sân hỏi anh T bị Vũ H2 đánh thế nào, thì anh T nói bị tát vài cái nhưng không sao và bảo H1 đi về, H1 bảo vâng nhưng lại đi ra cổng lấy con dao giấu ở trong người sau đó đi bộ về phía ngõ 2, đường NQ, phường NQ tìm Vũ H2 để chém.

Sau khi H1 đi khỏi nhà anh T một lát thì anh T gọi điện để xem H1 đã đi về nhà chưa hay lại đi tìm Vũ H2 để đánh nhau nhưng không thấy H1 nghe máy. Cùng lúc này, anh V và anh D đi đến nhà anh T hỏi anh T bị đánh thế nào thì anh T nói không bị sao và lo Cán H1 đi tìm Vũ H2 đánh nhau nên anh T bảo anh Việt cùng anh D đi tìm H1 về, không cho đánh nhau.

Đi gần đến quán cà phê M trên đường NQ, thì H1 nghe thấy có tiếng anh V gọi nhưng H1 không dừng lại mà tiếp tục đi nhanh về phía rạp 19/5. Khi đi đến cách quán bún chả của chị Ph khoảng 10m, Cán H1 nhìn thấy Vũ H2, D, T3, Th và anh Nguyễn Khắc H3 đang ngồi ở bàn ăn trên hè quán của chị Ph, trong đó Vũ H2 và anh Th ngồi quay mặt về phía Cán H1. Anh Th ngẩng lên nhìn thấy Cán H1 nên nói: “Em T Bẹt kia”, cùng lúc này Vũ H2, anh Th, T3, D và anh H3 đều nhìn về phía Cán H1. Thấy vậy, Cán H1 rút con dao ở trong người ra chạy nhanh đến bàn ăn nơi Vũ H2 ngồi vung đao chém chéo về phía Vũ H2 thì D đứng dậy hai tay cầm chiếc bàn ăn giơ lên hất về phía Cán H1 ngăn không cho chém H2. Cùng lúc này, H2, anh Th, anh Nguyễn Khắc H3 và T3 bỏ chạy vào ngõ 2, đường NQ. D tiếp tục cầm bàn đẩy H1, vừa đẩy D vừa lùi ra đường NQ theo hướng đi vào ngõ 2 thì H1 bực tức vung đao lên chém về phía D nhưng D lấy bàn đỡ được nên không trúng. Cùng lúc này V và D đi qua ngã tư NQ, thấy phía rạp 19/5 có đánh nhau, V và D nghĩ Cán H1 đang đánh nhau với nhóm Vũ H2 nên chạy đến. Trên đường đến D thấy có đoạn gậy gỗ dài khoảng 60m ở ven đường, D nhặt lên cầm ở tay. Khi lùi đến giữa đường NQ thì D bị trượt chân ngã ngửa ra đường, chiếc bàn đồ nghiêng sang bên phải D, H1 vung đao lên chém D, D giơ tay trái lên đỡ thì bị H1 chém trúng mặt sau khuỷu tay trái, D ôm tay vùng dậy bỏ chạy thì H1 vung đao chém trúng lưng của D, D tiếp tục chạy vào ngõ 2 thì H1 đuổi theo.

H2 và T3 bỏ chạy về nhà H2 rồi H2 vào nhà lấy ở góc sân 02 dao (trong đó có 01 dao quắm dài 73cm và 01 dao dạng dao phóng lợn dài 1,38m) chạy ra đường NQ để đánh lại Cán H1; T3 gọi điện thoại cho Dương Đức H nói việc D bị em T Bẹt chém rồi T3 lấy ở góc nhà kho 01 dao dạng đao dài 149cm cầm chạy theo Vũ H2. Còn anh Th và anh Nguyễn Khắc H bỏ chạy về nhà. Cán H1

đuổi theo D đến đầu ngõ 2 thì D và V chạy đến kéo Cán H1 đi về nhưng H1 không về, cùng lúc này Vũ H2 một tay cầm dao quắm và một tay cầm dao phóng lợn đang chạy ra nên Cán H1 không đuổi theo D nữa mà đi lùi ra đường NQ. Vũ H2 chạy ra vùng dao quắm về phía Cán H1 thì Cán H1 vùng dao lên chém Vũ H2 nhưng không trúng, thấy vậy V và D bỏ chạy về phía ngã tư NQ. Lúc này, T3 cầm dao chạy ra thấy Cán H1 và Vũ H2 đang chém nhau, nên chém về phía Cán H1 nhưng không trúng thì Cán H1 bỏ chạy theo D và V về nhà anh T, H2 và T3 đuổi theo. D thấy Vũ H2 và T3 cầm dao và dao chạy ra đường NQ, D chạy vào nhà Vũ H2 lấy 01 con dao phóng lợn dài 1,38m ở góc sân rồi đi ra đường NQ thì thấy Vũ H2 và T3 đi đến ngã tư NQ về phía nhà anh T nên D đi theo. Sau khi nghe điện thoại của T3, H chạy ra quán chị Ph thì không thấy nhóm D đâu, H gọi điện cho T3 thì T3 nói đang ở nhà T nên H chạy vào nhà Vũ H2 lấy 01 tuýp sắt dài khoảng 1m chạy về phía nhà anh T. Trên đường đi, H gọi điện thoại cho Hà Đình Q, sinh năm 1988, ở ngõ 8, phố C, phường NQ nói D bị em T Bẹt chém, đang đuổi theo đến nhà T, nghe vậy Q chạy từ nhà đến nhà anh T.

Khi Cán H1, D và V chạy về nhà anh T gọi thì anh T mở cổng, V và D nói với anh T việc H1 vừa chém nhau với nhóm Vũ H2 và đang bị dồn theo đánh. Anh T hoảng sợ đuổi Cán H1 đi lên tầng 2 ẩn náu rồi đóng cửa không dám ra ngoài. Vũ H2 và T3 đi theo nhóm Cán H1 đến đầu ngõ 7 thì dừng lại. Khoảng 10 phút sau thì D đến rồi cùng H2, T3 và H đi đến nhà anh T. T3 và Vũ H2 nói: “Bọn nó vừa chạy vào nhà T Bẹt, phải gọi bọn nó ra nói chuyện”. D nhìn vào trong nhà vẫn thấy có ánh điện và bóng người đi lại, D gọi nhiều lần: “HA đâu ra đây, khi nãy mày giới chém tao mà”; Vũ H2 gọi anh T nhưng không có ai mở cổng, bực tức D dùng dao phóng lợn đập vỡ bóng đèn điện ở cổng nhà anh T rồi trèo qua tường vào trong sân, đi đến đập cửa nhà gọi: “HA ra đây” nhưng không thấy mở cửa. Sau đó, H2, T3 và H trèo vào trong sân nhà anh T, vài phút sau Q đến cũng trèo tường vào sân nhà anh T. Gọi Cán H1 và anh T không thấy ai mở cửa, D bực tức đi đến lán để xe ô tô, thấy có xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Tucson màu sơn trắng, BKS 88A-114.73 dựng trong lán, đầu xe quay vào trong tường, đuôi xe quay ra sân, D giơ dao phóng lợn đập liên tiếp lưỡi dao vào kính chắn gió phía sau làm kính vỡ rời từng mảnh rồi D đi đến phía trước xe ô tô dùng đầu cán dao phóng lợn đâm nhiều nhát vào kính chắn gió trước làm kính bị vỡ nứt, thấy vậy H chạy đến can ngăn D không đập nữa. Lúc này, anh T nghe thấy tiếng đập phá đồ đạc ngoài sân liền gọi điện thoại trình báo Công an phường NQ đến giải quyết. Thấy lực lượng Công an phường đến, Vũ H2, Thọ và D bỏ lại dao quắm, phóng lợn và dao ở sân rồi trèo qua tường sau nhà anh T bỏ chạy, sau đó D đến Bệnh viện Hữu Nghị LV điều trị thương tích, còn H bỏ tuýp sắt ở sân cùng Q lên qua cổng nhà anh T ra về; Cán H1 đem theo dao bỏ trốn.

Cùng ngày, Công an T phố V đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ tại nhà anh Nguyễn Tiến T: 01 dao dạng dao dài 149cm (lưỡi dài 50cm,

nhọn, lưỡi dao rộng nhất là 12,8cm, hai bề mặt lưỡi dao đều in hình nổi con rồng, chuôi dao có vết gãy ở vị trí cách lưỡi dao 6cm); 04 dao phóng lợn, chuôi dao làm bằng ống tuýp kim loại tròn đường kính 2,5cm hàn gắn lưỡi là dao nhọn (dạng dao bầu), trong đó có: 03 dao dài bằng nhau là 138cm và 01 dao dài 134cm có lưỡi dài 15,5cm có mũi lưỡi dao bị gãy; 01 tuýp sắt dài 96,5cm, đường kính 2,5cm, hơi cong ở giữa tuýp; 01 dao dạng dao quắm dài 73cm, phần chuôi dao làm bằng ống tuýp sắt hình tròn đường kính 2,5cm, lưỡi dao có mũi lưỡi cong, lưỡi dao cắm vào bên trong chiếc tuýp, không được hàn gắn; 01 đầu thu hình camera nhãn hiệu Ajhwa và một số mảnh kính chắn gió sau xe ô tô BKS 88A-114.73 bị vỡ.

Tại Biên bản xác minh lập hồi 06 giờ 50 phút ngày 13/3/2017 tại Bệnh viện Hữu Nghị LV xác định thương tích ban đầu của Nguyễn Văn D khi vào viện: 01 vết thương khuỷu tay trái kích thước 5cm x 5cm, sâu sát xương và 01 vết thương ngang thắt lưng kích thước dài 3cm rách da. Tại Tóm tắt bệnh án ngày 29/3/2017, của Bệnh viện Hữu Nghị LV xác định thương tích của Nguyễn Văn D: Vết thương phần mềm cẳng tay trái do bị chém, chẩn đoán: Vết thương cẳng tay trái do bị chém. Điều trị từ ngày 13/3/2017 đến ngày 20/3/2017 ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 83/TgT ngày 31/03/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương mặt sau khuỷu tay trái, xếp 3%. Vết thương 1/3 giữa lưng sát cột sống phải, xếp: 2%. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ký ngày 12/6/2014 không đánh giá để lại cố tật. Cơ chế hình thành vết thương: Có thể là do vật sắc gây nên.

2. Tồn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại là 5% (Năm phần trăm)”.

Tại Kết luận định giá số 37/KL-HĐĐG ngày 21/03/2017 của Hội đồng định giá UBND T phố V kết luận:

“Giá trị thiệt hại của 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Tucson loại xe ô tô con màu sơn trắng, xe đã cũ, đã qua sử dụng, số chỗ ngồi: 5 chỗ ... BKS 88A-114.73 sản xuất năm 2015. Giá trị thiệt hại của tài sản gồm:

1. Kính chắn gió phía trước xe ô tô kích thước (150x94) cm bị nứt, vỡ. Trị giá 10.500.000đ (Mười triệu năm trăm nghìn đồng).

2. Kính chắn gió phía sau xe ô tô kích thước (127x48) cm, bị vỡ vụn hoàn toàn. Trị giá 3.880.000đ (Ba triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Tổng trị giá: 14.380.000đ (Mười bốn triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng)”.

Ngày 25/03/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố V có Quyết định số 277 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định vũ khí đối với: 01 dao dạng cây đao dài 149cm (ký hiệu A1); 04 dao dạng phóng lợn, có chuôi dao bằng ống tuýp sắt, trong đó có 03 dao dài bằng nhau, dài 138cm và 01 dao dài 134cm (ký hiệu: A2, A3, A4, A5); 01 dao dạng dao quắm dài 73cm (ký hiệu A6) và 01 chiếc tuýp sắt tròn dài 96,5cm (ký hiệu A7).

Tại Kết luận giám định số 257/KLGD-PC54 ngày 29/03/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“ - Mẫu ký hiệu A1 là dao (thuộc loại vũ khí thô sơ) theo khoản 4, Điều 3 Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH12 do Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/6/2011 Quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

- Mẫu ký hiệu A2, A3, A4, A5 có tính năng, tác dụng tương tự mác (thuộc loại vũ khí thô sơ) và mẫu ký hiệu A6 có tính năng, tác dụng tương tự dao (thuộc loại vũ khí thô sơ) theo khoản 4, Điều 3 Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH12 do Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/6/2011 Quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và theo khoản 1, Điều 3 Nghị định số 25/2012/NĐ - CP do Chính phủ ban hành ngày 05/4/2012 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

- Mẫu ký hiệu A7 không thuộc danh mục vũ khí thô sơ theo khoản 4, Điều 3 Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH12 do Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/6/2011 Quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ”.

Đối với 01 đầu thu dữ liệu camera thu giữ tại nhà anh Nguyễn Tiến T. Tại Kết luận số 299/KLGD-PC54 ngày 08/04/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Chiếc đầu ghi hình camera an ninh, nhãn hiệu Ajhua do Cơ quan CSĐT Công an T phố V gửi giám định:

- Không xác định được dữ liệu trong đầu ghi hình có bị xóa hay không.

- Khôi phục và trích xuất dữ liệu lưu trên ổ cứng gắn trong đầu thu camera thấy không có dữ liệu từ 18 giờ ngày 12/3/2017 đến 5 giờ ngày 13/3/2017”.

Ngày 05/6/2017, Cán H1 đến Cơ quan CSĐT Công an T phố V đầu thú và giao nộp 01 dao dạng dao dài 59cm, trong đó phần lưỡi dài 42,5cm nhọn, chiều rộng nhất là 6,9cm.

Đối với hành vi của Cán H1 dùng dao dạng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Nguyễn Văn D. Ngày 24/3/2017, Nguyễn Văn D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Cán H1 để xử lý theo pháp luật hình sự. Ngày 03/4/2017, Cơ quan CSĐT Công an T phố V đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 66 về các tội “Cố ý gây thương tích” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 và khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự; quyết định khởi tố bị can và lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Cán H1 về tội “Cố ý gây thương tích”. Quá trình giải quyết vụ án Cán H1 đã bồi thường cho D số tiền 10.000.000đ tiền viện phí và bồi dưỡng sức khỏe. Ngày 21/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân T phố V nhận được đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Cán H1. Căn cứ theo khoản 2 Điều 105 Bộ luật tố tụng hình sự, cùng ngày Viện kiểm sát nhân dân T phố V đã ra Quyết định đình chỉ phần vụ án về tội “Cố ý gây thương tích” và Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Cán H1 về tội “Cố ý gây thương tích”.

Đối với Nguyễn Văn D, quá trình điều tra xác định sau khi bị Cấn H1 dùng hung khí chém gây thương tích, D thấy Vũ H2 và Hoàng Xuân Thọ cầm hung khí đuổi theo Cấn H1 về phía nhà ở của anh Nguyễn Tiến T, do sợ Cấn H1 cùng đồng bọn tiếp tục chém Vũ H2 nên D cầm theo 01 con dao phóng lộn đi theo để đánh lại Cấn H1. Tuy nhiên trên đường đi, D không hô hào, hò hét gây mất trật tự; không xảy ra việc đánh nhau hoặc gây thương tích cho ai, do đó hành vi của D không ảnh hưởng gì đến an ninh trật tự khu dân cư. Tại nhà anh T, biết rõ H1 ở trong nhà nên D gọi H1 ra để nói chuyện việc vô cớ dùng dao chém D gây thương tích nhưng H1 và anh T đều không ra mở cửa nên không xảy ra sự việc đánh cãi chửi nhau giữa hai nhóm. Tuy nhiên do bức xúc nên D dùng dao phóng lộn đập vỡ bóng đèn điện ở cổng và vỡ kính chắn gió phía trước, phía sau xe ô tô BKS 88A-114.73 của anh T, trị giá là 14.380.000đ. Việc D đập vỡ bóng đèn điện và kính chắn gió xe ô tô là do bột phát tự D đập, không ai hô hào, xúi giục D. Ngày 05/6/2017, D ra cơ quan Công an đầu thú.

Tại Cáo trạng số: 93/KSĐT - KT ngày 24 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân T phố V đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận T khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Người bị hại anh T, chị N có đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị: Việc D đập phá hai kính chắn gió xe ô tô nhà anh, chị ngày 13 tháng 3 năm 2017 nhưng D đã bồi thường đầy đủ; anh, chị không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ H2, Hoàng Xuân T3, Dương Đức H vắng mặt, quá trình điều tra khai thống nhất: sáng ngày 13/3/2017, sau khi D bị H1 đánh gây thương tích H1 chạy vào nhà anh T thì Vũ H2, D, T3, H trèo tường vào nhà anh T ở Ngõ 7, đường TQT, phường NQ tìm gặp H1 nhưng anh T không mở cửa và H1 không ra. Tại đây, D đã tự ý đập vỡ kính xe ô tô của gia đình anh T; không có ai xúi giục cũng như tham gia cùng D, anh H còn can ngăn D không cho D đập phá. Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự 2015; các điểm b, p, r khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù; đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 41; khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự để giải quyết vật chứng của vụ án và xác nhận bị cáo đã bồi thường cho người bị hại là hợp pháp.

Bị cáo Nguyễn Văn D không bào chữa và tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn D tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người bị hại và của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra; phù hợp với vật chứng, với kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Do bức tức vì Cấn H1 chém gây thương tích cho Nguyễn Văn D sau đó bỏ chạy vào nhà anh Nguyễn Tiến T ở ngõ 7, đường Trần Quốc Tuấn, phường Ngô Quyền, T phố V ăn náu, Nguyễn Văn D đã đến nhà anh Nguyễn Tiến T nhiều lần gọi H1 và anh T ra mở cửa để nói chuyện nhưng không ai ra nên khoảng 04 giờ ngày 13/3/2017, tại lán để xe ô tô trong khuôn viên nhà anh T, D đã dùng dao dạng phóng lợn đập vỡ kính chắn gió phía sau và kính chắn gió phía trước xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Tucson BKS 88A-114.73 của anh T. Trị giá 02 tấm kính chắn gió xe ô tô là 14.380.000đ (Mười bốn triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn D đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự. Nội dung Điều luật quy định:

“1. Người nào ... cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác gây thiệt hại từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Tương ứng với khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 thì tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào ... cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Khung hình phạt tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 thấp nhất là phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm, còn khung hình phạt tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, như vậy mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 là nặng hơn mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ

khoản 3 Điều 7 năm 2015 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, để đảm bảo có lợi cho người phạm tội thì phải truy tố, xét xử Nguyễn Văn D về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Về nhân thân: Bị cáo D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân năm 2016 đã có tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác bị xử phạt hành chính, nhưng không rút ra bài học cho mình mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm minh. Tuy nhiên, để cân nhắc quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo T khẩn về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội, ngày 05/6/2017 bị cáo ra đầu thú tại Cơ quan Công an; về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại anh T, chị Nhung; người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo D còn công cung cấp thông tin về đối tượng truy nã từ đó giúp cơ quan truy nã về tội phạm bắt giữ đối tượng truy nã (được Phòng cảnh sát truy nã tội phạm Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác nhận ngày 17/8/2017), nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p, r khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với Vũ H2, Hoàng Xuân T3 quá trình điều tra xác định: Khoảng 04 giờ ngày 13/3/2017, tại đường NQ, phường NQ sau khi D bị Cấn H1 chém, Vũ H2, Hoàng Xuân T3 có mang vũ khí thô sơ đánh lại Cấn H1 nhưng không gây ra thương tích cho ai; sau đó H2, Thọ có đuổi theo Cấn H1 đến nhà anh T ở ngõ 7, đường TQT, phường NQ, nhưng H2, T3 không hô hào, hò hét gì; tại nhà anh T, H2 chỉ gọi anh T ra nói chuyện về việc nhân viên của anh T đánh chém H2; anh T3 không gọi ai, ngoài ra cũng không hô hào, hò hét gây mất trật tự; không xảy ra việc đánh nhau hoặc gây thương tích cho ai; việc D đập vỡ kính chắn gió xe ô tô của anh T là do bột phát tự D đập, Vũ H2, T3 không biết, không bàn bạc hay hô hào, xúi giục D. Tại thời điểm này, các hộ dân xung quanh đang ngủ say, do đó hành vi của Vũ H2, anh T3 không ảnh hưởng gì đến an ninh trật tự khu dân cư. Hành vi dùng hung khí của Vũ H2, anh Thọ đánh nhau với Cấn H1 trên đường NQ chưa gây hậu quả nghiêm trọng và H2, anh T3 không có tiền án, tiền sự gì về tội gây rối trật tự công cộng nên ngày 03/8/2017, Công an T phố V có quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Vũ H2, Hoàng Xuân T3 cùng mức phạt 4.000.000đ.

Đối với Dương Đức H và Hà Đình Q, quá trình điều tra xác định khoảng hơn 04 giờ ngày 13/3/2017, Hoàng Xuân T3 có gọi điện thoại cho H nói việc Nguyễn Văn D bị Cấn H1 chém, sau đó H chạy ra quán chị Nguyễn Thị Ph thì không có ai, sợ bị Cấn H1 cùng đồng bọn đánh nên H chạy vào nhà Vũ H2 lấy 01 tuýp sắt (ống nước) đem theo để phòng thân nếu bị ai đánh thì đánh lại rồi chạy đến nhà anh T. Sau đó H gọi điện thoại cho Q nói việc D bị em T Bết chém nên Q chạy đến nhà anh T xem D bị chém thế nào. Tại nhà anh T, H và Q không hô hào, hò hét gì, không gọi cửa và không tham gia đập phá tài sản. Khi thấy D đập kính chắn gió xe ô tô thì H đã đến can ngăn. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Tiến T: Ngày 13/3/2017, sau khi bị Vũ H2 tát vào mặt, Cấn H1 gọi điện thoại hỏi T về nhà chưa thì T có nói việc bị Vũ H2 tát vài cái nhưng không sao, Cấn H1 bảo về xem sự việc thế nào thì T có can ngăn bảo H1 không cần về. Sau đó Cấn H1 đi về nhà T hỏi T bị đánh như thế nào thì T vẫn nói không bị sao và bảo H về. Khi H ra về được một lát thì T có gọi điện thoại cho H1 mục đích bảo H1 không được đi tìm Vũ H2 đánh nhưng H1 không nghe máy; sau đó T có bảo Nguyễn Văn D và Nguyễn Quốc V đi tìm Cấn H1 về, không cho đánh nhau. T không bàn bạc hay xúi giục H1 đi tìm chém Vũ H2; việc H1 đi tìm Vũ H2 chém sau đó chém gây thương tích cho Nguyễn Văn D là do tự H1 thực hiện, T không biết, không xúi giục gì. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Văn D và Nguyễn Quốc V: Quá trình điều tra xác định rạng sáng 13/3/2017, Cấn H1 có gọi điện cho D nói việc Nguyễn Tiến T bị đánh sau đó bảo D gọi V đến xem T bị đánh thế nào. H1 không bảo V và D đi đánh nhau với nhóm Vũ H2. Khi đến nhà T, nghe T nói có bị đánh nhưng không sao rồi T bảo V và D đi tìm H1 về. Sau đó V và D đi tìm H1, trên đường đi D có nhặt một thanh củi gỗ dài 60cm ở ven đường NQ mục đích để tự vệ. Khi phát hiện thấy H1 đánh nhau với nhóm Vũ H2 thì D và Việt đến can ngăn, kéo H về nhưng H không về. Thấy nhóm Vũ H2 vác dao, dao chạy ra nên V và D bỏ chạy về nhà anh T, không tham gia đánh nhau hay hô hào, hò hét gì. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với 01 dao dạng đao dài 149cm thu giữ tại nhà anh Nguyễn Tiến T, quá trình điều tra xác định khoảng cuối năm 2016 trên đường đi Vũ H2 nhặt được ở ven đường thuộc xã HS, huyện BX sau đó đem về cất ở nhà kho. Rạng sáng ngày 13/3/2017, Hoàng Xuân T3 lấy đao này để đánh lại Cấn H1 sau đó vút tại sân nhà anh T thì bị Cơ quan điều tra thu giữ, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 dao phóng lợn, 01 dao dạng dao quắm thu giữ tại nhà anh Nguyễn Tiến T, quá trình điều tra xác định trong đó có 01 dao phóng lợn dài 138cm và 01 con dao quắm dài 73cm Vũ H2 lấy tại góc sân nhà H2, sau đó đem đi đánh lại Cấn H1 rồi bỏ lại nhà anh T; 01 dao phóng lợn dài 138cm, Nguyễn Văn D sử dụng đem đi để đánh lại Cấn H1 sau đó sử dụng đập vỡ kính chắn gió

xe ô tô của anh Nguyễn Tiến T. D khai sau khi bị Cấn H1 chém, D chạy vào nhà Vũ H2 tìm đồ vật để đi đánh lại Cấn H1, D thấy ở góc sân nhà H có để dao phóng lợn nên D cầm đi sau đó sử dụng dao này đập bóng đèn điện sáng ở cổng và kính chắn gió xe ô tô của anh T rồi vứt lại ở sân nhà anh T. Về nguồn gốc 01 dao phóng lợn và 01 dao quắm Vũ H2 lấy ở góc sân nhà H2 và 01 dao phóng lợn D lấy ở góc sân nhà H2 thì H2 không biết là của ai và ai để ở đó, từ thời gian nào; D khai không biết nguồn gốc dao phóng lợn lấy ở góc sân nhà Vũ H2 là của ai, do ai để ở đó. Còn 02 dao phóng lợn (01 dao dài 138cm và 01 dao dài 134 cm bị gãy mũi) quá trình điều tra Nguyễn Tiến T, Vũ H2, Nguyễn Văn D, Hoàng Xuân T3, Dương Đức H và Hà Đình Q đều khai không cầm 02 dao này, không biết là của ai và do ai để ở sân nhà T cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tuýp sắt dài 96,5cm, quá trình điều tra xác định chiếc tuýp này là ống nước của nhà Vũ H2 để ở góc sân. Rạng sáng ngày 13/3/2017 sau khi nghe Hoàng Xuân T3 nói Nguyễn Văn D bị Cấn H1 chém nên H có đến nhà Vũ H2 tìm gây phòng thân thì không thấy có gây mà thấy tại góc sân có đoạn tuýp nước nên Huy cầm theo. Sau đó đến nhà T, H bỏ lại sân nhà anh T. Cùng ngày Cơ quan điều tra đã thu giữ, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với dao dạng dao dài 59cm thu giữ của Cấn H1, quá trình điều tra H khai con dao này trước đó H mua rồi cất giấu tại quán cầm đồ Trung T, đến khoảng hơn 03 giờ ngày 13/3/2017, H lấy đem đi chém Vũ H2 nhưng không trúng sau đó đã sử dụng chém Nguyễn Văn D gây thương tích, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đầu camera nhãn hiệu Ajhua, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Tiến T. Ngày 01/8/2017, Cơ quan CSĐT Công an T phố V đã có quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc đầu camera trên cho anh T. Cùng ngày anh T đã nhận được tài sản và không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ngày 13/3/2017, Nguyễn Văn D đã dùng dao phóng lợn đập vỡ bóng đèn nhà anh T, tuy nhiên do giá trị nhỏ, không đáng kể; anh T đã thay bóng khác và không yêu cầu D phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra Nguyễn Văn D đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Tiến T số tiền 20.000.000đ để thay kính chắn gió phía trước, phía sau xe ô tô BKS 88A-114.73, anh T đã nhận đủ số tiền trên, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho D và không yêu cầu D phải bồi thường thêm khoản tiền gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 143; các điểm b, p, r khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999; khoản 1 Điều 178; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D: 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành hình phạt tù nhưng được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 05/6/2017 đến ngày 11/8/2017.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003:

Tịch thu tiêu hủy 01 dao dạng đao dài 149cm; 01 dao dạng đao dài 59cm; 04 dao dạng dao phóng lộn; 01 dao dạng dao quắm và 01 chiếc tuýp sắt tròn, là công cụ dùng vào việc phạm tội và đồ vật không còn giá trị sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 9 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự T phố V)

- Áp dụng: Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân TP V;
- Công an TP V;
- Chi cục thi hành án TP V;
- Thi hành án Hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Văn Mạnh